

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	4100KB	Máy cắt hút bụi	028	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	4100NH2	Cutter	027	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	4324	Jig Saw	037	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	4328	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Độ ng Cơ Điện	038	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	4329	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Độ ng Cơ Điện	038	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	6012HD	CORDLESS DRIVER DRILL	020	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	6093D	CORDLESS DRIVER DRILL	024	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	6095D	Cordless Driver Drill	024	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	6310	2-SPEED DRILL 13MM	036	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	6841R	Auto Feed Screwdriver	071	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	6846	Auto Feed Screwdriver	071	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	9523B	100MM ANGLE GRINDER	016	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	9523NB	100MM ANGLE GRINDER	005	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	9524NB	115MM ANGLE GRINDER	005	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	9525B	125MM ANGLE GRINDER	016	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	9525NB	125MM ANGLE GRINDER	005	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	9526B	Angle Grinder	016	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	9526NB	100MM ANGLE GRINDER	005	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	9527NB	115MM ANGLE GRINDER	005	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	9528B	125MM ANGLE GRINDER	016	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	9528NB	125MM ANGLE GRINDER	005	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	BO6040	Random Orbit Sander	034	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	BO6050	Máy chà nhám quỹ đạo tròn tùy tiện	045	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	BVR350	Cordless Concrete Vibrator	010	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	BVR450	Cordless Concrete Vibrator	010	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	BVR850	Cordless Concrete Vibrator	010	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DBO480	Máy Chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	017	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DBO481	Máy Chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	017	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DBO482	Máy Chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động B ằng Pin	017	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DGP180	Máy Bơm Mỡ Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	027	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DGP180	Máy Bơm Mỡ Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	027-2	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DJV181	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	036	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DJV182	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	036	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DJV184	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	021	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DJV185	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	020	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DJV186	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	018	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DPO500	Máy Đánh Bóng Cầm Tay Hoạt Động Bằng P in	036	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DPO600	Máy Đánh Bóng Cầm Tay Hoạt Động Bằng P in	036	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DUR193	Máy Tia Hàng Rào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	048	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DVR350	Cordless Concrete Vibrator	010	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DVR450	Cordless Concrete Vibrator	010	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	DVR850	Cordless Concrete Vibrator	010	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	GP001G	Máy Bơm Mỡ Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	039	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	JV001G	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	027	1

961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	JV002G	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	028	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	JV0600	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	030	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	JV0800	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	034	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	JV100D	Cordless Jig Saw	038	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	JV101D	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	038	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	JV102D	Máy cưa lọng chạy pin	029	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	JV103D	Máy cưa lọng chạy pin	029	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	JV143D	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	038	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	JV183D	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	038	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	M4101	Máy Cắt Đá Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	027	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	M4301	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	038	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	M9501	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	012	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	M9503	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	012	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	MT412	Cutter	027	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	MT431	Jig Saw	038	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	MT953	Angle Grinder	012	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	MT961	Angle Grinder	012	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	MT962	Angle Grinder	012	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	MT963	Angle Grinder	012	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	PO5000C	Máy Đánh Bóng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	036	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	PO6000C	Random Orbit Polisher	036	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	SG1250	Wall Chaser	034	1
961002-0	Vòng giữ (ext) S-6	SG1251	Wall Chaser	034	1

Ngày in 29/07/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co